

VAI TRÒ CỦA ASEAN TRONG CHIẾN LƯỢC ĐỐI NGOẠI CỦA HÀN QUỐC HIỆN NAY Ở KHU VỰC ĐÔNG NAM Á (*)

HOÀNG THỊ HÀ*

Trong bối cảnh cấu trúc khu vực Đông Nam Á đang chịu nhiều tác động đan xen giữa cạnh tranh chiến lược toàn cầu và nhu cầu hội nhập khu vực, Hàn Quốc đã không ngừng điều chỉnh chính sách đối ngoại nhằm mở rộng ảnh hưởng và bảo đảm lợi ích quốc gia. Một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược này là tăng cường quan hệ với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), tổ chức khu vực ngày càng đóng vai trò trung tâm trong việc định hình môi trường chính trị - kinh tế - an ninh của Đông Nam Á. Mặc dù Hàn Quốc từ rất sớm đã thiết lập quan hệ song phương với một số nước ASEAN (1), nhưng phải đến năm 1989, Hàn Quốc mới có quan hệ đối thoại từng phần với ASEAN với tư cách là một tổ chức khu vực, và đối thoại chính thức từ năm 1991. Đến năm 2004, hai bên đã nâng cấp quan hệ thành *Đối tác toàn diện* và quan hệ *Đối tác chiến lược* vào năm 2010. Tháng 10-2024, hai bên nhất trí thông qua Tuyên bố chung chính thức nâng cấp quan hệ lên thành *Đối tác chiến lược toàn diện* (2), đánh dấu bước phát triển cao nhất trong quan hệ song phương, đồng thời mở ra một giai đoạn hợp tác sâu rộng và định hướng tương lai giữa Hàn Quốc và ASEAN.

ASEAN nổi lên như một đối tác chiến lược không thể thiếu trong chiến lược đối

ngoại của Hàn Quốc tại khu vực Đông Nam Á. Không chỉ là thị trường đầy tiềm năng và trung tâm kết nối chuỗi cung ứng khu vực, ASEAN còn là đối tác quan trọng trong việc thúc đẩy hợp tác an ninh, tăng cường đối thoại chính trị và lan tỏa ảnh hưởng văn hóa Hàn Quốc. Bài viết phân tích vai trò của ASEAN trong chiến lược đối ngoại của Hàn Quốc, góp phần làm rõ thêm định hướng chính sách khu vực của Hàn Quốc tại khu vực Đông Nam Á.

1. Tăng cường sự hiện diện kinh tế của Hàn Quốc ở Đông Nam Á

Trong giai đoạn hiện nay, ASEAN được đánh giá là một trong những thị trường lớn và đầy tiềm năng trong khu vực Đông Nam Á, với dân số đông, lực lượng lao động trẻ và tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định. Hàn Quốc đã xác định ASEAN là một đối tác kinh tế chiến lược nhằm đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, thúc đẩy thương mại song phương và mở rộng dòng vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài. Việc tăng cường quan hệ với ASEAN không chỉ giúp Hàn Quốc tiếp cận hiệu quả hơn với thị trường khu vực, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho sự hiện diện kinh tế của Hàn Quốc và mở rộng hoạt động của các doanh nghiệp Hàn Quốc tại Đông Nam Á - nơi đang trở thành một trung tâm sản xuất và tiêu dùng quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

*ThS. Viện Sử học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

Sau những tác động của cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ châu Á (1997-1998), Hàn Quốc bắt đầu chú trọng hơn đến thị trường Đông Nam Á, coi ASEAN không chỉ là một tổ chức hợp tác khu vực năng động, mà còn là đối tác thương mại và đầu tư trọng điểm trong tiến trình phục hồi và tái cấu trúc nền kinh tế. Cộng đồng ASEAN hiện được xây dựng trên ba trụ cột chính: Cộng đồng An ninh - Chính trị (APSC), Cộng đồng Kinh tế (AEC) và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội (ASCC). Trong đó, Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), với mục tiêu tạo dựng một thị trường chung và cơ sở sản xuất thống nhất, đã mở ra nhiều cơ hội hợp tác kinh tế sâu rộng cho Hàn Quốc, từ tự do hóa thương mại đến kết nối chuỗi cung ứng khu vực.

ASEAN, với dân số hơn 690 triệu người và GDP 3,6 nghìn tỷ USD (3), nằm ở một vị trí có tầm quan trọng chiến lược trên toàn châu Á, Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. ASEAN không những là một thị trường lao động dồi dào mà còn là một trung tâm sản xuất, logistics và đầu tư đang phát triển mạnh, đồng thời là một thị trường tiêu thụ sản phẩm tiềm năng. Điều kiện thuận lợi này đã tạo ra cơ hội lớn cho Hàn Quốc trong việc xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ. Nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng tại các quốc gia ASEAN mở ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp Hàn Quốc, từ ngành điện tử, ô tô đến thực phẩm và tiêu dùng. Sự phát triển mạnh về kinh tế của các nước ASEAN giúp Hàn Quốc tăng cường xuất khẩu và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Sau 35 năm kể từ ngày thiết lập quan hệ, liên kết kinh tế thương mại Hàn Quốc-ASEAN đã liên tục phát triển, trở thành một liên kết kinh tế không thể thay thế trong khu vực. Quan hệ kinh tế thương mại giữa Hàn Quốc và ASEAN chứng kiến bước ngoặt lớn đầu tiên vào năm 2004 khi Hàn

Quốc ký kết Tuyên bố chung về quan hệ đối tác hợp tác toàn diện trong thế kỷ XXI với ASEAN (4), đặt nền móng cho việc thiết lập khuôn khổ hợp tác dài hạn giữa một quốc gia với một tổ chức khu vực. Tiếp đó, ngày 13-5-2005, *Hiệp định khung về Hợp tác kinh tế toàn diện* (AKFTA) được ký kết, tạo cơ sở pháp lý cho các hiệp định về tự do hàng hóa, thương mại và đầu tư, hướng tới xây dựng một khu vực thương mại tự do ASEAN và Hàn Quốc. Liên tiếp sau đó, các hiệp định trong khuôn khổ AKFTA được ký kết như: *Hiệp định về Cơ chế Giải quyết Tranh chấp ASEAN-Hàn Quốc* (ADSMUFA, 2005), *Hiệp định về Thương mại Hàng hóa ASEAN - Hàn Quốc* (AKTIG, 2006), *Hiệp định về Thương mại Dịch vụ ASEAN-Hàn Quốc* (AKTIS, 2007) và *Hiệp định về Đầu tư ASEAN - Hàn Quốc* (2009). Các văn kiện này không chỉ thể hiện cam kết hợp tác sâu rộng giữa hai bên, mà còn khẳng định vai trò trung tâm của ASEAN trong chiến lược hội nhập kinh tế khu vực của Hàn Quốc. Với việc ký kết nhiều Hiệp định, Hàn Quốc đã tạo ra kết quả đột phá trong hợp tác kinh tế với ASEAN, năm 2006, sau khi thực hiện AKTIG, quan hệ thương mại song phương hai bên đã phát triển nhanh chóng với kim ngạch xuất khẩu hai chiều đạt 61,8 tỷ USD, đưa ASEAN trở thành đối tác thương mại lớn thứ 5 của Hàn Quốc, chỉ sau các nước: Trung Quốc (118 tỷ USD), Nhật Bản và EU (78,5 tỷ USD) và Mỹ (76,8 tỷ USD). Đến năm 2007, khi AKFTA chính thức có hiệu lực đầy đủ, Hàn Quốc đã vươn lên trở thành đối tác thương mại lớn thứ ba của ASEAN (5).

Trong bối cảnh địa chính trị và kinh tế toàn cầu biến động, Hàn Quốc ngày càng chú trọng đến việc đa dạng hóa thị trường và giảm thiểu sự phụ thuộc vào các đối tác thương mại truyền thống như Trung Quốc và Hoa Kỳ. Từ năm 2010, chính sách ngoại

giao kinh tế của Hàn Quốc đã có sự chuyển hướng rõ rệt, nhấn mạnh vào việc tăng cường quan hệ với ASEAN. Đỉnh điểm của xu hướng này là việc Tổng thống Moon Jae-in công bố *Chính sách hướng Nam mới* (New Southern Policy-NSP) vào năm 2017, trong đó ASEAN được xác định là đối tác trọng tâm trong hợp tác song phương, đặc biệt trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại và đầu tư. Chính sách này nhanh chóng mang lại kết quả tích cực, năm 2017, Bộ Thương mại, công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc đã công bố số liệu cho thấy kim ngạch xuất khẩu của Hàn Quốc sang 10 nước thành viên ASEAN đã cán mốc hơn 74 tỷ USD (6). Tính đến năm 2023, tổng kim ngạch thương mại giữa hai bên đạt 187 tỷ USD - tăng hơn 23 lần so với năm 1989 (8,2 tỷ USD). ASEAN hiện là đối tác thương mại lớn thứ 2 của Hàn Quốc, trong khi Hàn Quốc đứng thứ 5 trong số các đối tác thương mại của ASEAN. Về đầu tư, ASEAN là điểm đến FDI lớn thứ 2 của Hàn Quốc, và ngược lại, Hàn Quốc là nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ 6 tại ASEAN (7).

Không chỉ dừng lại ở thương mại, ASEAN còn là địa bàn chiến lược để các tập đoàn Hàn Quốc mở rộng sản xuất và thiết lập chuỗi cung ứng toàn cầu. Các nước ASEAN sở hữu nhiều nguồn tài nguyên thiên nhiên, cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp của Hàn Quốc như điện tử, ô tô và hóa chất. Sự phong phú này giúp Hàn Quốc giảm thiểu chi phí sản xuất. Hàn Quốc đã xây dựng nền kinh tế mạnh mẽ dựa trên công nghiệp chế biến và công nghệ cao. Các tập đoàn lớn như Samsung, LG và Hyundai đã xây dựng nhà máy và trung tâm nghiên cứu lớn tại Việt Nam, Indonesia và Thái Lan - vừa để tận dụng lợi thế chi phí, vừa tiếp cận thị trường nội địa đang tăng trưởng nhanh chóng. Việc thiết lập chuỗi cung ứng bền vững giữa Hàn

Quốc và ASEAN không chỉ tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp hay mở rộng thị trường hàng hóa mà còn giúp Hàn Quốc duy trì vị thế và gia tăng sự hiện diện của mình trong thị trường toàn cầu.

Bên cạnh hợp tác thương mại truyền thống, trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển giao công nghệ trở thành một yếu tố quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế và nâng cao năng lực cạnh tranh. Hàn Quốc nổi bật với nền tảng công nghệ tiên tiến, và ASEAN với các quốc gia đang phát triển, là một thị trường tiềm năng cho các sản phẩm và dịch vụ công nghệ cao của Hàn Quốc. Sự hợp tác giữa Hàn Quốc và ASEAN trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển (R&D) đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đặc biệt trong các ngành công nghiệp chiến lược như công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo, giáo dục số và đô thị thông minh.... Thông qua các chương trình hợp tác, dự án hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ, Hàn Quốc không chỉ góp phần nâng cao năng lực nội tại của các quốc gia ASEAN mà còn khẳng định vai trò như một trung tâm đổi mới sáng tạo khu vực.

Như vậy, ASEAN đóng vai trò nền tảng và xúc tác trong việc tăng cường sự hiện diện kinh tế của Hàn Quốc tại khu vực Đông Nam Á. Với tư cách là một cộng đồng khu vực năng động, ASEAN không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại và đầu tư thông qua các cơ chế hợp tác kinh tế như AKFTA và AEC, mà còn góp phần mở rộng phạm vi ảnh hưởng kinh tế của Hàn Quốc tại khu vực.

2. Đa dạng hóa quan hệ đối tác trên lĩnh vực an ninh - chính trị

Trong bối cảnh an ninh khu vực Đông Á đang trở nên phức tạp với sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, vị thế của ASEAN đối với Hàn Quốc ngày càng

trở nên quan trọng. ASEAN không chỉ là một tổ chức kinh tế mà còn là một diễn đàn chính trị - an ninh, không chỉ giúp các quốc gia thành viên, mà còn cả các đối tác như Hàn Quốc, liên kết cùng nhau ứng phó với các thách thức an ninh và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tại khu vực Đông Nam Á.

Hàn Quốc đã thấy rõ vị thế địa chiến lược của ASEAN, nhận ra vai trò “kiến tạo” của tổ chức này đối với các cơ chế hợp tác khu vực trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, cũng như vai trò “trung gian” duy trì hòa bình, ổn định ở Đông Á, và nhất là việc ASEAN tăng cường phát huy vai trò “dẫn dắt” trong hợp tác song phương, đa phương Hàn Quốc - ASEAN, từ đó hai bên đã không ngừng củng cố mối quan hệ hợp tác về chính trị - an ninh.

Nội dung quan trọng về sự hợp tác an ninh giữa hai bên đã được khẳng định trong *Tuyên bố chung về quan hệ đối tác hợp tác toàn diện Hàn Quốc - ASEAN* vào năm 2004: “... hợp tác khu vực thông qua ARF và tiến trình ASEAN+3; hợp tác giải trừ quân bị và chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; hợp tác đấu tranh phòng chống tội phạm xuyên quốc gia như khủng bố, buôn bán người và ma túy; ASEAN ủng hộ nỗ lực của Hàn Quốc nhằm duy trì an ninh và hòa bình trên bán đảo Triều Tiên; Hàn Quốc ủng hộ, tham gia Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác Đông Nam Á nhằm củng cố lòng tin với ASEAN và duy trì hòa bình khu vực” (8). Có thể thấy, trong mối quan hệ với ASEAN, Hàn Quốc đã công nhận ASEAN giữ vai trò là một đối tác an ninh chủ chốt.

Trong bối cảnh trật tự thế giới đang có những chuyển biến sâu sắc, cạnh tranh chiến lược Mỹ-Trung ngày càng gay gắt đã tác động mạnh mẽ đến cục diện chính trị, kinh tế và an ninh khu vực Đông Á. Vị thế

của Hàn Quốc trong quan hệ với hai nước lớn là Mỹ và Trung Quốc có những đặc thù riêng, vừa là đồng minh truyền thống của Mỹ trong lĩnh vực an ninh-quốc phòng, nhưng lại có mối quan hệ kinh tế-thương mại sâu sắc với Trung Quốc. Điều này đặt Hàn Quốc vào tình thế phải cân nhắc kỹ lưỡng trong việc hoạch định chính sách đối ngoại. Trong khi đó, ASEAN với vị trí địa chiến lược quan trọng cũng đang phải đối mặt với áp lực từ cạnh tranh ảnh hưởng giữa các cường quốc. Việc tăng cường hợp tác Hàn Quốc-ASEAN trở thành một lựa chọn mang tính chiến lược của cả hai bên nhằm duy trì sự độc lập, tự chủ, góp phần cân bằng ảnh hưởng với Trung Quốc và Mỹ.

Mặt khác, do nền kinh tế Hàn Quốc phần nào bị phụ thuộc vào Trung Quốc, Hàn Quốc càng nhận thức rõ tầm quan trọng của việc phát triển quan hệ với ASEAN, đặc biệt là sau sự kiện xảy ra tranh chấp về Hệ thống phòng thủ tên lửa tầm cao (THAAD) (9), Hàn Quốc đã chuyển trọng tâm sang thị trường ASEAN để giảm thiểu rủi ro kinh tế và giảm phụ thuộc vào Trung Quốc. Cùng với tuyên bố “đã đến lúc Hàn Quốc cần đa dạng hóa hoạt động ngoại giao để thoát khỏi sự chi phối của các mối quan hệ với bốn cường quốc Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc và Nga”, năm 2017, Tổng thống Moon Jae-In đã ban hành *Chính sách hướng Nam mới* (10) nhằm khẳng định vai trò chiến lược cũng như tầm quan trọng của khu vực ASEAN đối với Hàn Quốc. Đây được coi là một khởi đầu mới cho việc tăng cường quan hệ của Hàn Quốc với ASEAN. Chính sách hướng Nam mới đã khẳng định một tầm nhìn và chiến lược rõ ràng của Hàn Quốc về đối tác ASEAN. Tăng cường quan hệ với ASEAN cho phép Hàn Quốc đa dạng hóa chính sách đối ngoại, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế bằng cách chuyển hướng xuất khẩu vào các thị

trường của ASEAN và mở rộng thương mại, đầu tư với các quốc gia như Việt Nam, Indonesia, Malaysia, Philippines và Thái Lan, từ đó giảm thiểu được những tác động từ cuộc cạnh tranh thương mại Mỹ-Trung. Tính từ năm 2019, quy mô thặng dư thương mại giữa Hàn Quốc với ASEAN đã vượt xa quy mô thặng dư với Trung Quốc. Cùng với đó, trong năm 2023, đầu tư trực tiếp ra nước ngoài (FDI) của Hàn Quốc vào khu vực này đã tăng lên vị trí thứ 2 chỉ đứng sau Mỹ (11). Điều này cho thấy tầm quan trọng về thương mại ngày càng gia tăng của ASEAN đối với Hàn Quốc, ASEAN đang nhanh chóng nổi lên trở thành cơ sở sản xuất toàn cầu và thị trường xuất khẩu quan trọng của Hàn Quốc.

Ngoài việc nhận thức ASEAN là một thị trường năng động, nhiều tiềm năng phát triển, Hàn Quốc đặc biệt coi trọng vai trò “trung gian” của ASEAN trong việc góp phần duy trì hòa bình, ổn định khu vực. Trong quá trình xây dựng và phát triển của mình, ASEAN luôn thể hiện vai trò với chính sách ngoại giao linh hoạt, tránh việc “chọn bên”. ASEAN đã chứng tỏ là một tổ chức đáng tin cậy để các quốc gia trong khu vực hạn chế tác động tiêu cực của cạnh tranh nước lớn trong khi vẫn tranh thủ được các tác động tích cực. Trên thực tế, sự ra đời của ASEAN đã cho thấy quan điểm tự chủ khu vực dựa trên những nguyên tắc cơ bản của Hiệp hội ngay từ khi thành lập (12). Chính vì thế, Hàn Quốc đánh giá cao vai trò ngày càng quan trọng của ASEAN trong xử lý các vấn đề khu vực và quốc tế, trong đó có vấn đề bán đảo Triều Tiên.

Năm 1995, Hiệp ước khu vực không vũ khí hạt nhân ở Đông Nam Á (SEANWFZ) được ký kết, ASEAN thừa nhận vấn đề hạt nhân Triều Tiên là một vấn đề nguy hiểm chính trong khu vực. Điều này thể hiện rõ sự ủng hộ của ASEAN đối với lập trường

của Hàn Quốc và cộng đồng quốc tế, cụ thể là việc phi hạt nhân hóa hoàn toàn Triều Tiên. Hàn Quốc cũng đề cao ASEAN với vai trò là lực lượng trung gian làm cầu nối chính trị trong việc cải thiện và xây dựng hòa bình trên bán đảo Triều Tiên. Mục tiêu này được Hàn Quốc theo đuổi và cụ thể hóa trong Tuyên bố của Chủ tịch Roh Moo-hyun tại Hội nghị cấp cao ASEAN - Hàn Quốc (năm 2007): ASEAN có thể đóng vai trò cầu nối với CHDCND Triều Tiên thông qua ARF nhằm tạo môi trường tin cậy, có lợi cho các cuộc đàm phán sáu bên về vấn đề hạt nhân của Bình Nhưỡng (13). Năm 2013, Ủy ban hợp tác chung (JSCC) và cơ chế đối thoại an ninh chung Hàn Quốc - ASEAN ra đời nhằm tìm giải pháp cho các vấn đề an ninh nổi cộm ở Đông Á nhất là việc duy trì hòa bình trên bán đảo Triều Tiên. Theo Hàn Quốc, phát triển quan hệ với ASEAN giúp nước này xây dựng lòng tin với CHDCND Triều Tiên vì cả 10 quốc gia của ASEAN đều đã thiết lập quan hệ ngoại giao với Bình Nhưỡng và tất cả đều là thành viên của ARF (14). Hàn Quốc luôn tận dụng các cơ chế đa phương như Đàm phán Sáu bên, diễn đàn khu vực ASEAN (ARF) để giải quyết các vấn đề liên quan đến Triều Tiên và duy trì ổn định trên bán đảo Triều Tiên. Bên cạnh các Hội nghị thượng đỉnh với ASEAN và các cuộc họp song phương với Việt Nam, Philippines, Indonesia, Brunei và Singapore, Hàn Quốc cũng luôn chủ động tiếp cận vấn đề bán đảo Triều Tiên. Thông qua đó, ASEAN và Hàn Quốc sẽ có thể tăng cường cơ chế hợp tác mang lại hòa bình và ổn định cho khu vực.

Đối với vấn đề Biển Đông, Hàn Quốc ghi nhận sự nỗ lực duy trì hòa bình, ổn định khu vực Đông Nam Á nói chung, Biển Đông nói riêng của ASEAN. Vấn đề Biển Đông là một trong những chương trình nghị sự quan trọng tại các hội nghị thượng đỉnh

của ASEAN cũng như trong các hội nghị của ASEAN với các đối tác bên ngoài. ASEAN cũng thể hiện vai trò thông qua việc đàm phán với Trung Quốc về Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) năm 2002 và tích cực đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Xuất phát từ mục tiêu chung là xây dựng Biển Đông thành vùng biển hòa bình và ổn định, ASEAN đề cao các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, nhất là các nguyên tắc tự kiềm chế, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982). Hàn Quốc đánh giá cao ASEAN trong việc duy trì cách tiếp cận cân bằng, hài hòa, phát huy trách nhiệm, vai trò và tiếng nói chung. Hàn Quốc rất quan tâm đến các vấn đề an ninh biển và tranh chấp lãnh thổ ở Biển Đông, khu vực có liên quan trực tiếp đến các lợi ích của Hàn Quốc trong việc bảo vệ các tuyến đường thương mại quan trọng.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc nâng cao vị thế ngoại giao trở thành một ưu tiên hàng đầu của nhiều quốc gia, trong đó có Hàn Quốc. ASEAN giữ vai trò trung tâm, trở thành cầu nối hiệu quả giúp Hàn Quốc thúc đẩy ngoại giao đa phương, thông qua các diễn đàn như: Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), tiến trình ASEAN+3, Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), các Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao (AMM), Bộ trưởng Quốc phòng (ADMM) và các hội nghị AMM+, ADMM+... Việc tích cực tham gia vào các cơ chế này không chỉ giúp Hàn Quốc mở rộng ảnh hưởng ngoại giao, mà còn tăng cường hiện diện chính trị và xây dựng hình ảnh quốc gia đáng tin cậy và hòa bình trong khu vực.

Trong các cơ chế nêu trên, ASEAN luôn phát huy vai trò trung tâm trong việc tổ

chức chương trình nghị sự, dẫn dắt thảo luận, mang lại môi trường ngoại giao cân bằng, tạo điều kiện để Hàn Quốc tham gia sâu sắc hơn vào các tiến trình đối thoại và hợp tác ở khu vực. Với vai trò chủ động và tích cực như vậy của ASEAN trong hợp tác khu vực và vị trí chiến lược trung tâm của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, mối quan hệ đối tác với ASEAN sẽ là trọng tâm trong chính sách của Hàn Quốc về việc duy trì tự do, hòa bình và thịnh vượng ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Đối với vấn đề hợp tác đa phương và liên kết khu vực, kể từ *Tuyên bố chung về quan hệ đối tác hợp tác toàn diện* (2004) đến *Tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược* (2010), Hàn Quốc luôn thể hiện quan điểm nhất quán khi công nhận vai trò trọng tâm và trung gian của ASEAN trong các diễn đàn và cơ chế hợp tác an ninh khu vực, Hàn Quốc khẳng định: tăng cường hợp tác với ASEAN ở cấp độ khu vực và quốc tế; hỗ trợ đối thoại và hợp tác hướng tới mục tiêu duy trì hòa bình và ổn định trên bán đảo Triều Tiên; hỗ trợ vai trò trung tâm của ASEAN trong các hợp tác ASEAN+3, EAS và ARF (15). Có thể thấy, với “vai trò trung gian”, ASEAN đã thành công trong việc gắn kết các đối tác khi tham gia hợp tác khu vực, duy trì không khí đối thoại cởi mở và xây dựng, cùng đóng góp trách nhiệm cho hòa bình, ổn định và thịnh vượng ở khu vực. Các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, như ASEAN+1, ASEAN+3, EAS, ARF, EAS... đã tạo ra một diễn đàn quan trọng cho Hàn Quốc để tham gia vào các cuộc đối thoại chính trị và an ninh.

ASEAN-với chính sách trung lập và không can thiệp, có thể giúp Hàn Quốc duy trì một chính sách đối ngoại cân bằng. Việc Hàn Quốc tham gia tích cực vào các cơ chế hợp tác do ASEAN dẫn dắt sẽ giúp Hàn Quốc thúc đẩy hợp tác đa phương, đồng

thời mở rộng quan hệ song phương với nhiều quốc gia ASEAN. Sự hợp tác này không chỉ tăng cường mối quan hệ kinh tế, mà còn giúp Hàn Quốc mở rộng sự ảnh hưởng của mình, thông qua việc triển khai các sáng kiến chung với ASEAN, Hàn Quốc đang dần định vị mình như một quốc gia tích cực đóng góp vào hòa bình, ổn định và thịnh vượng chung của khu vực. Ở chiều ngược lại, Hàn Quốc cũng thể hiện sự ủng hộ mạnh mẽ đối với các sáng kiến hợp tác do ASEAN khởi xướng hoặc đóng vai trò trung tâm, bao gồm các cơ chế như Cộng đồng ASEAN, Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và các cơ chế hợp tác tiểu vùng như Mekong - Hàn Quốc. Qua đó cho thấy, ASEAN sẽ tiếp tục là nền tảng quan trọng cho chính sách đối ngoại khu vực của Hàn Quốc trong cả hiện tại và tương lai.

Bên cạnh đó, nhận rõ vai trò trung tâm của ASEAN trong tham gia, xử lý những vấn đề an ninh phi truyền thống, Hàn Quốc đã tăng cường thúc đẩy hợp tác với ASEAN trên lĩnh vực này. Trong quá trình phát triển, ASEAN đã tạo ra một khung hợp tác an ninh phi truyền thống thông qua các cơ chế như Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN (ADMM) và Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng ADMM+, tập trung vào 5 lĩnh vực ưu tiên hợp tác ban đầu, gồm: an ninh biển, gìn giữ hòa bình, chống khủng bố, quân y, hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thảm họa. ADMM+ hiện mở rộng sang các lĩnh vực Hành động mìn nhân đạo và An ninh mạng, hợp tác ứng phó đại dịch Covid-19... Những diễn đàn này cho phép Hàn Quốc tham gia vào các cuộc thảo luận về các vấn đề an ninh phi truyền thống như khủng bố,

tội phạm mạng, và an ninh môi trường. Hàn Quốc có thể tận dụng các nền tảng của ASEAN để chia sẻ thông tin và kinh nghiệm trong việc ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống.

Hàn Quốc và ASEAN cũng hợp tác chặt chẽ trong việc đối phó với các vấn đề toàn cầu như biến đổi khí hậu, đại dịch Covid-19, và các thảm họa thiên nhiên. Hàn Quốc đã cung cấp viện trợ nhân đạo, hỗ trợ vaccine và công nghệ y tế cho các quốc gia ASEAN trong thời kỳ đại dịch. Tại Hội nghị quan chức cấp cao ASEAN +3, trong bối cảnh đại dịch Covid-19, chính phủ Hàn Quốc bày tỏ sự ủng hộ sáng kiến thành lập Quỹ ứng phó Covid-19 và Kho dự trữ vật tư y tế của các nước ASEAN, trong đó Hàn Quốc đã đóng góp hơn 35 triệu USD vào Quỹ ứng phó Covid-19 (16). Về hợp tác vaccine, Hàn Quốc đẩy mạnh cơ chế chia sẻ vaccine phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho các nước ASEAN, hỗ trợ kỹ thuật và nâng cao năng lực y tế cho các nước ASEAN, đồng thời công bố Sáng kiến Y tế công cộng và vaccine ASEAN-Hàn Quốc gắn với việc tổ chức thường xuyên Hội nghị Bộ trưởng Y tế ASEAN - Hàn Quốc nhằm hỗ trợ ASEAN ứng phó trước đại dịch. Cùng với đó, Hàn Quốc cùng các nước ASEAN +3 đã tham gia thúc đẩy sự hoạt động của các tổ chức về sức khỏe cộng đồng, điển hình là Hợp tác khu vực y tế ASEAN, mạng lưới Trung tâm hoạt động khẩn cấp ASEAN về sức khỏe cộng đồng, mạng lưới đào tạo dịch tễ học thực địa ASEAN +3, Trung tâm ảo BioDiaspora ASEAN... (17).

Sự tham gia tích cực của Hàn Quốc và việc nâng cấp quan hệ Đối tác chiến lược Mekong - Hàn Quốc (18) là minh chứng rõ nét cho việc ASEAN, đặc biệt là các quốc gia khu vực sông Mekong (gồm Campuchia, Lào, Myanmar, Thái Lan và Việt Nam), đóng vai trò chiến lược trong chính sách đối

ngoại khu vực của Hàn Quốc. Khuôn khổ hợp tác này thể hiện cam kết lâu dài của Hàn Quốc trong việc tham gia sâu vào các vấn đề tiểu vùng. Thông qua Mekong - Hàn Quốc, Hàn Quốc không chỉ mở rộng ảnh hưởng kinh tế tại khu vực Đông Nam Á, mà còn củng cố hình ảnh như một đối tác có trách nhiệm và bền vững. Các lĩnh vực hợp tác chủ chốt trong khuôn khổ này, như hạ tầng, môi trường, nông nghiệp, giáo dục, y tế và chuyển đổi số, đều phù hợp với năng lực xuất khẩu công nghệ và tài chính của Hàn Quốc, đồng thời đáp ứng nhu cầu phát triển của các nước ASEAN.

Như vậy, ASEAN đã trở thành một đối tác không thể thiếu trong chiến lược an ninh của Hàn Quốc. Vai trò trung gian, định hướng đối thoại và thúc đẩy hợp tác đa phương của ASEAN không chỉ giúp Hàn Quốc giảm thiểu rủi ro từ các xung đột địa chính trị mà còn tạo điều kiện để Hàn Quốc chủ động thích ứng và gia tăng ảnh hưởng trong cấu trúc an ninh khu vực. Vì vậy, việc duy trì và củng cố quan hệ hợp tác an ninh với ASEAN là một phần thiết yếu trong chính sách đối ngoại dài hạn của Hàn Quốc tại Đông Nam Á.

3. Hàn Quốc lấy ASEAN làm khâu đột phá trong việc tăng cường lan tỏa sức mạnh mềm

Hàn Quốc là một trong những quốc gia điển hình trong việc phát triển và xuất khẩu sức mạnh mềm, đặc biệt thông qua làn sóng Hallyu với âm nhạc, phim ảnh, thời trang và ẩm thực. Trong quá trình này, ASEAN đóng vai trò quan trọng như một khu vực tiếp nhận, lan tỏa hình ảnh quốc gia của Hàn Quốc. Mức độ lan tỏa của Hallyu tại ASEAN, không đơn thuần chỉ là hiện tượng văn hóa phổ biến, mà còn là một công cụ chính sách chiến lược trong việc xây dựng và mở rộng quyền lực mềm của Hàn Quốc tại khu vực.

ASEAN trước hết là một thị trường tiềm năng tiếp nhận và lan tỏa Hallyu của Hàn Quốc một cách mạnh mẽ, với hơn 690 triệu dân, đa dạng văn hóa đồng thời cởi mở với sản phẩm giải trí châu Á. Hallyu ảnh hưởng bắt đầu từ các bộ phim truyền hình Hàn Quốc vào cuối những năm 1990, hai bộ phim truyền hình được coi là khơi dậy cơn sốt văn hóa Hàn Quốc là *Bản tình ca mùa đông* và *Nàng Dae Jang Geum*. Hiệu ứng Hallyu rất to lớn, đã đóng góp 0,2% GDP của Hàn Quốc vào năm 2004, tương đương khoảng 1,87 tỷ đô la Mỹ (19).

Năm 2019, tại Hội nghị cấp cao đặc biệt kỷ niệm 30 năm quan hệ đối thoại Hàn Quốc - ASEAN, Tổng thống Moon Jae-in đã nhấn mạnh: "Châu Á là nơi Hallyu (làn sóng Hàn Quốc) bắt đầu. Đặc trưng văn hóa Hàn Quốc đã chạm đến tình cảm ở châu Á đầu tiên, trong đó ASEAN là trung tâm" (20). Năm 2019, tại Diễn đàn truyền thông ASEAN - Hàn Quốc do Trung tâm ASEAN - Hàn Quốc (AKC) phối hợp báo Korea Herald và Maeil tổ chức tại Seoul, Tổng thư ký AKC là Lee Hyuk cũng có nhận định: "làn sóng văn hóa Hàn Quốc là trụ cột quan trọng cho mối quan hệ bền chặt giữa Hàn Quốc và các nước ASEAN". Sự phổ biến của K-drama (phim chính kịch Hàn Quốc) và K-pop trong ASEAN đã dẫn đến sự gia tăng nhận thức về các nền văn hóa Hàn Quốc mà giờ đây đã mở rộng sang K-beauty (làm đẹp kiểu Hàn Quốc) và K-food (thực phẩm Hàn Quốc). Sức mạnh mềm của Hàn Quốc đã trở thành một phần trong cuộc sống hàng ngày của người dân ASEAN (21). Tại Đông Nam Á, Hallyu đã nhanh chóng lan rộng và hình thành một biểu tượng văn hóa đương đại của Hàn Quốc, làn sóng này không chỉ phổ biến rộng rãi mà còn có ảnh hưởng sâu sắc đến lối sống, thị hiếu văn hóa của giới trẻ và tác động trực tiếp đến văn hóa tiêu dùng của

người dân các nước ASEAN.... Theo thống kê, ASEAN đứng thứ 2 về mua bản quyền âm nhạc và nội dung phát sóng các chương trình của Hàn Quốc. Năm 2017, xuất khẩu văn hóa của Hàn Quốc đạt tới 6,8 tỷ USD trên toàn cầu, trong đó ASEAN đứng thứ 2 về chỉ tiêu cho văn hóa Hàn Quốc với 1,3 tỷ USD... (22). Việc văn hóa Hàn Quốc trở thành xu hướng tiêu dùng tại ASEAN không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn nâng cao hình ảnh của Hàn Quốc - một quốc gia hiện đại, năng động, sáng tạo - từ đó giúp củng cố sức mạnh mềm của Hàn Quốc trong khu vực.

Thực tế cho thấy, các quốc gia ASEAN như Việt Nam, Thái Lan, Philippines và Indonesia đều là những "thị trường vàng" cho Hallyu. Theo số liệu từ Viện Văn hóa Hàn Quốc, lượt xem các nội dung K-pop từ khu vực Đông Nam Á chiếm tỷ lệ cao nhất toàn cầu, với hàng triệu người hâm mộ và cộng đồng fan hâm mộ K-pop hoạt động sôi nổi. Các nghệ sĩ và nhóm nhạc như BTS, Blackpink, EXO có lượng người hâm mộ khổng lồ tại đây, và các buổi biểu diễn tại ASEAN luôn đạt doanh thu và lượng người tham dự rất cao. Nhóm nhạc nữ Blackpink có lượng người xem cao nhất ở châu Á với 19%, tại Đông Nam Á, quốc gia có lượng người xem cao nhất là Indonesia (2,62 tỷ lượt xem, 9,9%), Thái Lan (2,15 tỷ, 8,1%), Việt Nam (1,96 tỷ, 7,4%). Thành phố có số lượt xem video K-pop trên Youtube cao nhất là Thành phố Hồ Chí Minh (Việt Nam) với lượt xem trung bình của mỗi người 393,2 lần/người, thứ hai là Bangkok (Thái Lan), với 115,1 lần/người, tiếp theo là Jakarta (Indonesia) 73,2 lần/người và Singapore 34,2 lần/người (23). Không chỉ dừng lại ở âm nhạc, các bộ phim truyền hình Hàn Quốc như *Squid Game* (Trò chơi con mực) và *Crash Landing on You* (Hạ cánh nơi anh) đã trở nên nổi tiếng tại thị

trường Đông Nam Á thông qua Netflix. Cùng với đó, các chương trình giải trí, nền tảng phát trực tuyến (như Viu, IQIYI) cũng nhận được lượng tiêu thụ và theo dõi lớn từ người dùng ở các nước ASEAN.

Điều này mang ý nghĩa chiến lược đối với Hàn Quốc ở ba phương diện: *Thứ nhất*, Hallyu tạo ra hình ảnh tích cực về đất nước Hàn Quốc - như một quốc gia năng động, sáng tạo và thân thiện; *Thứ hai*, nó mở đường cho các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo khác, đồng thời thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm Hàn Quốc như mỹ phẩm, thực phẩm, giáo dục và du lịch; *Thứ ba*, ảnh hưởng văn hóa góp phần xây dựng nền tảng xã hội cho sự hợp tác chính trị - kinh tế - giáo dục giữa Hàn Quốc và các quốc gia ASEAN, khi người dân đã có thiện cảm và mức độ đồng cảm cao với văn hóa Hàn.

Làn sóng Hallyu đã tạo nên sức ảnh hưởng sâu rộng tại các quốc gia thành viên ASEAN, qua đó trở thành kênh hiệu quả thúc đẩy giao lưu nhân dân và tăng cường quan hệ song phương. Ngược lại, các yếu tố văn hóa đặc trưng của Đông Nam Á cũng ngày càng hiện diện nhiều hơn trong đời sống văn hóa Hàn Quốc, thể hiện mối tương tác văn hóa hai chiều ngày càng sâu sắc. Hiện nay, cộng đồng người dân đến từ các quốc gia ASEAN cư trú tại Hàn Quốc đã vượt mốc 600.000 người, bao gồm những đối tượng như người nhập cư theo diện kết hôn, lao động nhập cư và du học sinh (24). Cộng đồng này không chỉ góp phần tích cực vào việc giới thiệu và quảng bá bản sắc văn hóa ASEAN, mà còn đóng vai trò kết nối, thúc đẩy các hoạt động giao lưu văn hóa với Hàn Quốc. Các hoạt động giao lưu văn hóa giữa hai bên, bao gồm chương trình biểu diễn nghệ thuật, sự kiện âm nhạc, triển lãm nghệ thuật đương đại và lễ hội phim đã đóng vai trò như cầu nối thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau giữa hai bên.

Hàn Quốc đã chủ động triển khai nhiều chương trình giao lưu văn hóa tại khu vực, như các lễ hội K-pop, tuần lễ văn hóa Hàn Quốc, và hội thảo giáo dục - văn hóa, nhằm tăng cường sự hiện diện của mình và tạo dựng thiện cảm trong cộng đồng ASEAN. Các dự án giao lưu và phát triển con người cũng được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng. Năm 2005, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc (KOICA) đã thực hiện một chương trình “Xây dựng đối tác với các nước châu Á” và chương trình hợp tác kỹ thuật đối với các nước châu Á trong đó có ASEAN nhằm tăng cường hiểu biết về văn hóa, chia sẻ những ý kiến và kinh nghiệm thông qua nghiên cứu về sự phát triển và thành công của Hàn Quốc. Ngoài ra, từ năm 2005, Sáng kiến đối tác văn hóa châu Á (ACPI) cũng được khởi động. Đặc biệt, năm 2009, Trung tâm ASEAN - Hàn Quốc với sự tài trợ của chính phủ Hàn Quốc ra đời đã càng thúc đẩy giao lưu văn hóa, giao lưu nhân dân giữa hai bên. Những hoạt động này không chỉ quảng bá văn hóa Hàn Quốc mà còn được xem như một phần trong chiến lược tổng thể nhằm củng cố sức mạnh mềm, tăng cường hợp tác khu vực và xây dựng hình ảnh quốc gia tích cực trong mắt người dân ASEAN.

Như vậy, ASEAN có vai trò quan trọng trong việc tăng cường và lan tỏa sức mạnh mềm của Hàn Quốc. Với vai trò là một thị trường cởi mở, một khu vực chính trị ổn định, dân số lớn, ASEAN không chỉ là thị trường tiếp nhận văn hóa Hàn Quốc mà còn là đối tác trong triển khai chiến lược ngoại giao văn hóa toàn diện. Sự kết hợp hài hòa giữa lợi ích văn hóa, kinh tế và an ninh - chính trị trong quan hệ Hàn Quốc - ASEAN không chỉ giúp Hàn Quốc nâng cao ảnh hưởng mềm mà còn góp phần xây dựng một cấu trúc khu vực gắn kết, hài hòa và bền vững.

4. Kết luận

Hàn Quốc và ASEAN bắt đầu phát triển quan hệ từ đối tác đối thoại theo từng lĩnh vực (1989), đối tác đối thoại đầy đủ (1991), đối tác hợp tác toàn diện (2004), đối tác hợp tác chiến lược (2010) đến đối tác chiến lược toàn diện (2024). Xuyên suốt quá trình này, Hàn Quốc luôn coi ASEAN là một trong những hướng phát triển chủ yếu trong chiến lược đối ngoại của mình tại khu vực, khẳng định ASEAN là đối tác then chốt trong việc mở rộng ảnh hưởng chiến lược của Hàn Quốc trên ba lĩnh vực: kinh tế, an ninh-chính trị và văn hóa.

Về mặt kinh tế, ASEAN đã nhanh chóng trở thành một trong những thị trường tiềm năng nhất đối với Hàn Quốc. ASEAN là đối tác thương mại lớn thứ hai của Hàn Quốc và là điểm đến ngày càng quan trọng cho các doanh nghiệp Hàn Quốc trong chiến lược “đa dạng hóa thị trường” nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào Trung Quốc và Mỹ. *Chính sách hướng Nam mới* đã phản ánh rõ rệt sự ưu tiên này, trong đó ASEAN được xem như một “trục tăng trưởng mới” trong chính sách đối ngoại và kinh tế đối ngoại của Hàn Quốc. Trong chiến lược đối ngoại của mình, Hàn Quốc đã chú trọng vào việc củng cố quan hệ kinh tế với các quốc gia thành viên ASEAN thông qua việc thúc đẩy đầu tư, thương mại, và hợp tác phát triển cơ sở hạ tầng. ASEAN đã góp phần mang lại sự thành công trong việc tăng cường sự hiện diện kinh tế của Hàn Quốc ở khu vực Đông Nam Á.

Về an ninh - chính trị, Hàn Quốc coi ASEAN là đối tác thiết yếu trong việc thúc đẩy cấu trúc an ninh khu vực, dựa trên luật lệ và không bị chi phối bởi cạnh tranh nước lớn. Việc tham gia tích cực vào các cơ chế do ASEAN dẫn dắt như ARF, EAS, ADMM và ADMM+ cho phép Hàn Quốc

vừa gia tăng tiếng nói trong các vấn đề khu vực, vừa xây dựng lòng tin chiến lược với các nước thành viên ASEAN.

Ở khía cạnh văn hóa, Hàn Quốc coi ASEAN là không gian lan tỏa lý tưởng cho sức mạnh mềm Hàn Quốc thông qua làn sóng Hallyu. Các sản phẩm văn hóa Hàn Quốc như K-pop, phim truyền hình, mỹ phẩm và ẩm thực không chỉ được đón nhận nồng nhiệt tại các quốc gia ASEAN, mà còn góp phần định hình hình ảnh tích cực của Hàn Quốc như một quốc gia năng động, hiện đại và cởi mở. Đồng thời, các chương trình giao lưu văn hóa, giáo dục và học bổng cũng được đẩy mạnh, tạo nên tảng bền vững cho quan hệ song phương trong tương lai.

Mặc dù vậy, sự cạnh tranh từ các cường quốc khác như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản... trong việc mở rộng ảnh hưởng tại ASEAN là một trong những vấn đề mà Hàn Quốc cần đối mặt. Tuy nhiên, với chiến lược đúng đắn

và khả năng thích ứng cao, Hàn Quốc có thể tận dụng tối đa tiềm năng của ASEAN để nâng cao vị thế của mình trong khu vực Đông Nam Á. Sự hợp tác chặt chẽ giữa Hàn Quốc và ASEAN trong tương lai sẽ tiếp tục là yếu tố quyết định đối với sự ổn định và thịnh vượng của cả hai bên.

Có thể khẳng định rằng, việc tăng cường và củng cố mối quan hệ đối tác với ASEAN đã làm cho vị thế và tầm ảnh hưởng của Hàn Quốc ra bên ngoài ngày càng được nâng cao. Hàn Quốc không chỉ muốn thúc đẩy các mối quan hệ kinh tế mà còn tìm cách tăng cường ảnh hưởng về chính trị, an ninh, văn hóa và hợp tác phát triển bền vững với các quốc gia ASEAN. Với tư cách tổ chức khu vực thành công nhất trong khối các nước đang phát triển, ASEAN vẫn là nhân tố không thể bỏ qua trong quá trình hoạch định chiến lược đối ngoại của Hàn Quốc trong giai đoạn hiện nay.

CHÚ THÍCH

(*) Bài viết là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở 2025: “Quá trình phát triển quan hệ Hàn Quốc - ASEAN từ năm 2004 đến năm 2024” do Viện Sử học chủ trì.

(1). Philippines (1949), Thái Lan (1958), Malaysia (1960), Indonesia (1973) và Singapore (1975), Myanmar (1975), Brunei (1984), Việt Nam (1992), Lào (1995), Campuchia (1997).

(2). *ASEAN - Korea Relations*, <https://www.aseankorea.org/eng/content/view/EN02020100.do>.

(3). *ASEAN và những con số đáng kỳ vọng*, <https://vntr.moit.gov.vn/vi/news/asean-va-nhung-con-so-dang-ky-vong>.

(4). Association of Southeast Asian Nations (2004), *Joint Declaration on Comprehensive Cooperation Partnership between the Association of Southeast Asian Nations and the Republic of Korea*, <https://asean.org>.

(5). Phan Thị Anh Thư, *Chiến lược hợp tác và phát triển thương mại của Hàn Quốc đối với ASEAN trong thế kỷ XXI*, Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội, số 3-2020, tr.56.

(6). ASEAN Studies Program, *ASEAN-South Korea Economic Relations: The way forward*, <https://en.asaninst.org/contents/asean-korea-comprehensive-strategic-partnership-background-meaning-and-the-way-forward/>.

(7). *Phát biểu của Đại sứ Hàn Quốc tại ASEAN Lee Jang-keun tại Hội nghị cấp cao ASEAN - Hàn Quốc lần thứ 25*, <https://vov.vn/chinh-tri/vietnam-giup-thuc-day-quan-he-han-quoc-asean-len-doi-tac-chien-luoc-toan-dien>.

(8). Association of Southeast Asian Nations (2004), *Joint Declaration on Comprehensive Cooperation Partnership between the Association of Southeast Asian Nations and the Republic of Korea*, <https://asean.org/wpcontent/uploads/2021/09/Joint-Declaration-on-Comprehensive-Cooperation->

Partnership-between-the-Association-of-Southeast-Asian-Nations-and-the-Republic-of-Korea.pdf.

(9). THAAD (*Terminal High Altitude Area Defense*) là Hệ thống phòng thủ tên lửa tầm cao giai đoạn cuối, được triển khai tại Hàn Quốc từ đầu năm 2017, là một trong những nguyên nhân gây căng thẳng trong quan hệ Trung-Hàn, kéo theo hàng loạt các chính sách của Trung Quốc khiến kinh tế Hàn Quốc bị thiệt hại ước tính khoảng 7,5 tỷ USD.

(10). *Chính sách hướng Nam mới* với trọng tâm là hướng tới mục tiêu “cộng đồng 3P”, đại diện cho Con người (*People*) - Hòa bình (*Peace*) và Thịnh vượng (*Prosperity*) tương ứng với ba mục tiêu chính: *thứ nhất*, mục tiêu “một cộng đồng vì con người”; *thứ hai*, mục tiêu về “một khu vực hòa bình”; *thứ ba*, mục tiêu vì “một cộng thịnh vượng”.

(11). *ASEAN becomes RoK's major export, production destination*, <https://aseanvietnam.vn/en/post/asean-becomes-leading-roks-export-market>.

(12). Tuyên bố Băng Cốc thành lập ASEAN nêu quyết tâm của các nước thành viên trong đảm bảo ổn định và an ninh, tránh sự can thiệp từ bên ngoài dưới bất kỳ hình thức biểu hiện nào nhằm giữ gìn bản sắc quốc gia phù hợp với lý tưởng và khát vọng của dân tộc. Tuyên bố về khu vực hòa bình, tự do, trung lập (ZOPFAN) do ngoại trưởng các nước ASEAN ký kết vào năm 1971 cũng thể hiện khát vọng duy trì một khu vực Đông Nam Á tự do và trung lập trước sự can thiệp từ bên ngoài. Tuyên bố được xem là nỗ lực nhằm tránh cho khu vực Đông Nam Á không bị cuốn vào những tính toán địa - chính trị của các nước lớn.

(13). Association of Southeast Asian Nations (2004), “*Joint Declaration on Comprehensive Cooperation Partnership between the Association of Southeast Asian Nations and the Republic of Korea*”.

(14). Sarah Teo, “*South Korea's Foreign Policy in 2013: Building Trust in East Asia*”, International Relations, Nanyang Technological University, 2014.

(15). Association of Southeast Asian Nations (2004), “*Joint Declaration on Comprehensive Cooperation Partnership between the Association of Southeast Asian Nations and the Republic of Korea*”.

(16). Adhikar Monalisa, *Responding to Covid-19: The Coming of Age of Regionalism in Asia?* Political Settlements Research Programme, June 4, 2020, <https://peacerep.org/2020/06/04/responding-to-covid-19-the-coming-of-age-of-regionalism-in-asia/>.

(17). Rollet Vincent, *ASEAN's "actorness" and "effectiveness" regarding the COVID-19 pandemic*, <https://doi.org/10.3167/reco.2022.120103>.

(18). Quan hệ Đối tác chiến lược Mekong - Hàn Quốc là quan hệ hợp tác giữa Hàn Quốc và các nước thuộc lưu vực sông Mekong (Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar). Quan hệ này được nâng cấp lên Đối tác chiến lược vào năm 2020, sau khi hai bên tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Mekong - Hàn Quốc vào năm 2019.

(19). Alyssa Chiara Handini Tandy, *The impact of Korean wave on South Korea's export of consumer goods to Asean-5 country*, Journal of Developing Economies, Vol. 9 No. 1 (2024), pp.28.

(20). Văn hóa - Sức mạnh mềm thúc đẩy quan hệ ASEAN-Hàn Quốc, <https://vov.vn/the-gioi/van-hoa-suc-manh-mem-thuc-day-quan-he-asean-han-quoc-982594.vov>.

(21). Tương tác văn hoá ASEAN - Hàn Quốc, <https://www.sggp.org.vn/tuong-tac-van-hoa-asean-han-quoc-post518537.html>.

(22). Alyssa Chiara Handini Tandy, *The impact of Korean wave on South Korea's export of consumer goods to Asean-5 country*, Journal of Developing Economies, Vol. 9 No. 1 (2024), pp.28.

(23). Map showing K-pop's popularity by global region released, <https://www.korea.net/NewsFocus/Culture/view?articleId=174587>.

(24). Kim Young-sun, *A Cultural Win-Win for Korea-ASEAN Relations*, Hallyu Story, Issue December+January 2019, https://kofice.or.kr/c30correspondent/c30_correspondent_02_view.asp?seq=19530.